

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2021/HSPT

Ngày 17- 9- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Sơn.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh và ông Trần Văn Thái.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hiền - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:
Bà Mầu Mai Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 62/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 đối với Đỗ Văn H và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2021/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Đỗ Văn H (tên gọi khác: không), sinh năm 1999; sinh trú quán: Thôn 5 L, xã Y1, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H2, sinh năm 1978 và con bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1976; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên: Lê Văn T (tên gọi khác: không), sinh năm 1999; sinh trú quán: Thôn 6 L, xã Y1, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Kim V, sinh năm 1977 và con bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1979; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Họ và tên: Đỗ Quốc V1 (tên gọi khác: không), sinh năm 1998; sinh trú quán: Thôn 5 L, xã Y1, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn P, sinh năm 1968 và con bà Kiều Thị V2,

sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo khác, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 23/7/2020, Đỗ Văn H3 cùng với Đỗ Văn H, Đỗ Quốc V1, Đỗ Văn K, Lê Văn T, Đỗ Quốc T3 và một số bạn bè của H3 đến quán Thác Bia thuộc thôn Lồ, xã Nguyệt Đức, huyện Y để ăn sinh nhật H3. Trong lúc ăn uống thì K đi lấy bánh sinh nhật còn V1 đi đón bạn. Khi đang ăn thì Lê Văn T nhận được điện thoại của anh Đào Văn H4 ở xã Cao Minh, thành phố Phúc Yên gọi điện nói chuyện về việc nợ nần thì anh Phạm Văn T4 là người đang ăn cùng ở quán Thác Bia với Tiến đến mời rượu Tiến. Thấy Tiến đang nói chuyện điện thoại với Đào Văn H4, anh T4 liền giằng lấy điện thoại của Tiến nói lời thách thức với anh Đào Văn H4 đến quán Thác Bia để đánh nhau rồi anh T4 tắt điện thoại. Sau khi nghe xong điện thoại, anh Đào Văn H4 đã rủ thì được Nguyễn Việt H5, Vũ Văn T5, Vũ Văn Đ, Nguyễn Văn T6 đồng ý đến quán Thác Bia để tìm gặp Lê Văn T. Lúc này, nhóm của H3, Đỗ Văn T, Lê Văn T và H cũng vừa ăn uống xong, H3 đi ra trả tiền ăn còn Đỗ Văn H, Lê Văn T, Đỗ Quốc T3 đi ra ngoài khu vực ven đường trước cửa quán Thác Bia để lấy xe mô tô đi về thì gặp T5, Đ, T6, Đào Văn H4, Nguyễn Việt H5 vừa đi đến. Tại đây, T5 liền xông lại túm cổ áo của Đỗ Văn H, còn Đào Văn H4 dùng tay tát 02 phát vào mặt Đỗ Văn H. Thấy vậy, Lê Văn T và Đỗ Quốc T3 sợ bị đánh nên bỏ chạy còn nhóm anh Đào Văn H4 đi về. Do bức tức bị đánh, Đỗ Văn H rủ H3, Lê Văn T, Đỗ Quốc T3 đi tìm nhóm người của T5 để đánh trả thù thì được mọi người đồng ý. H3 điều khiển xe mô tô của H3 chở Đỗ Văn H đi trước đến quán 555 tìm T5 nhưng không gặp, cả hai đi vào nhà T5 nhưng cũng không gặp nên H3 chở Đỗ Văn H đi đến khu vực dốc đê thuộc thôn L, xã Y1, huyện Y chơi. Đỗ Quốc T3 điều khiển xe mô tô của H chở Lê Văn T đi sau, trên đường đi Lê Văn T có nhặt 03 viên gạch ở ven đường mục đích để đánh nhau. Khi đi qua quán 555 thấy không có người Lê Văn T đã ném 03 viên gạch vào phía cửa quán làm vỡ 04 ô cửa kính của quán 555 rồi cả hai đi về dốc L, xã Y1 gặp H3 và Đỗ Văn H, còn Đỗ Quốc T3 đi về nhà thì K đến. Tại đây, Lê Văn T, H3, K và Đỗ Văn H đứng nói chuyện với nhau. Trong lúc đang nói chuyện, H rủ mọi người đi tìm nhóm của T5 để đánh trả thù thì tất cả đều đồng ý. Lê Văn T điều khiển xe mô tô chở K đến nhà Đỗ Quốc T3 để rủ Tiến đi cùng. Trên đường đi, cả nhóm gặp Đỗ Quốc V1 điều khiển xe mô tô ngược chiều nên H3 đã vẫy tay thì V1 quay xe lại đi cùng nhóm của H3. Do trước đó tại quán 555, bị Lê Văn T ném gạch làm vỡ cửa kính nên T6, Đào Văn H4, Nguyễn Việt H5, Đ, T5 và Thanh đứng trước cửa quán để chờ sẵn nếu thấy có người đến đập phá quán là nhóm của T5 đuổi

đánh (Đào Văn H4 cầm phóng lộn còn Nguyễn Việt H5 cầm xẻng). Khi thấy Đỗ Quốc T3chở K và Lê Văn Tđến gần trước cửa quán 555 thì nhóm người của T5 chạy đến dồn đuổi đánh nhóm người của Lê Văn T. Do sợ bị đánh nên Đỗ Quốc T3dừng xe rồi cả ba cùng bỏ chạy, Đỗ Quốc T3và K chạy về hướng ngã T5 thôn Ngọc Long, xã Hồng Châu để về nhà còn Lê Văn Tchạy về phía Đỗ Văn H, H3 và V1 đang đứng (cách quán 555 khoảng 05m). Khi thấy nhóm của T5 đuổi, Đỗ Văn Hvà Lê Văn Tnhặt liên gạch vỡ ở trên đường ném về phía nhóm của T5 nhưng không trúng ai. Bị đánh trả lại thì nhóm của T5 bỏ chạy vào nhà của Thanh ở bên cạnh quán 555 rồi đóng cửa cuốn lại. Đỗ Văn Hcùng với H3 và Lê Văn T tiếp tục nhặt gạch đá vỡ ở ven đường ném liên tiếp vào quán 555; còn Đỗ Quốc V1nhặt tuýp sắt đập vào cửa cuốn nhà ở của anh T4 sau đó ném luôn tuýp sắt vào trong quán 555. Hậu quả, nhà anh T4 bị hư hỏng 01 bản lề bên trái tấm cửa cuốn; quán 555 bị hư hỏng 01 mắt camera nhãn hiệu HIKVISION, 03 biển quảng cáo, 04 ô cửa kính, 03 thanh nhôm khung cửa, 01 chậu hoa bằng sứ, 01 tấm phản gỗ, sau đó nhóm người của Đỗ Văn Hbỏ về. Trong quá trình H3, V1, Đỗ Quốc K và Lê Văn Tđập phá tài sản còn có 02 nam thanh niên đến một người dùng chân đạp vào cửa, còn một nam thanh niên dùng tuýp sắt đập từ 2 đến 3 cái vào cổng sắt quán 555 sau đó bỏ đi luôn, 02 nam thanh niên lạ mặt trên, nhóm của H3 và anh T5 đều không ai biết nhân thân, lý lịch gì đối với 02 nam thanh niên này.

Sau khi xảy ra sự việc, anh Vũ Văn T4 đã trình báo Cơ quan Công an đề nghị điều tra làm rõ xử lý các đối tượng theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận định giá tài sản số: 31/KL-HĐĐGTS ngày 17/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y kết luận: Trị giá các tài sản của anh Vũ Văn T4bị thiệt hại do các bị cáo H, Lê Văn T, H3 và V1 dùng gạch, đá và tuýp sắt đập phá làm hư hỏng là 7.850.000đ.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2021/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Văn H, Lê Văn Tvà bị cáo Đỗ Quốc V1phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H10 (Mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T10 (Mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Đỗ Quốc V107 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo H3; quyết định về xử lý

vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong các ngày 30/3 và ngày 06/4/2021 các bị cáo Đỗ Văn H, Lê Văn T và bị cáo Đỗ Quốc V1 kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Văn H, Lê Văn T, Đỗ Quốc V1 giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Đỗ Văn H, Lê Văn T và bị cáo Đỗ Quốc V1 trong thời hạn luật định, hợp lệ được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thẩm các bị cáo Đỗ Văn H, Lê Văn T và bị cáo Đỗ Quốc V1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của đồng phạm khác trong vụ án đã bị Tòa án đưa ra xét xử về thời gian, địa điểm, hình thức thực hiện tội phạm cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 23/7/2020 các bị cáo Đỗ Văn H, Lê Văn T, Đỗ Quốc V1 và đồng phạm khác đã thực hiện hành vi dùng gạch đá, tuýp sắt đập phá tài sản tại quán mua bán của anh Vũ Văn T4 ở thôn Y2, xã T7, huyện Y. Hậu quả, toàn bộ tài sản của anh T4 bị hư hỏng theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Y Tổng là 7.850.000đ. Trong đó, bị cáo Lê Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản 02 lần với tổng tài sản bị thiệt hại là 7.850.000đ, các bị cáo H và V1 phải chịu trách nhiệm hình sự 01 lần đối với hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản với tổng tài sản bị thiệt hại là 7.100.000đ. Quá trình giải quyết vụ án các bị cáo đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 30.000.000đ, bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường, không có yêu cầu gì.

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo Đỗ Văn H, Lê Văn T, Đỗ Quốc V1 tại phiên tòa và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật không oan sai.

Về tính chất của vụ án là tội phạm ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sử hữu tài sản của người khác và trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng, phòng ngừa

chung, phục vụ tốt nhiệm vụ giữ vững an ninh trật tự tại địa phương và làm gương cho người khác.

[3] Xét về kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Đỗ Văn H và Lê Văn T; Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo Đỗ Văn H thực hiện tội phạm với vai trò là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện tội phạm nên phải chịu trách nhiệm chính, giữ vai trò đầu vụ, bị cáo tham gia thực hiện tội phạm một lần với giá trị tài sản thiệt hại là 7.100.000đ. Đối với bị cáo Lê Văn T khi được bị cáo H rủ thì tiếp nhận và đồng ý ngay, quá trình thực hiện tội phạm bị cáo rất tích cực với vai trò trực tiếp thực hiện tội phạm. Ngoài việc cùng với các đồng phạm khác là sử dụng gạch, đá vỡ ném gây thiệt hại về tài sản cho bị hại thì trước đó Lê Văn T đã dùng gạch ném vỡ 04 ô cửa kính của bị hại nên Tiến phải chịu trách nhiệm hai lần với hậu quả là tổng giá trị tài sản thiệt hại là 7.850.000đ. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện tội phạm, vai trò của từng bị cáo trong vụ án, số lần tham gia thực hiện tội phạm và giá trị tài sản bị thiệt hại để áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo Đỗ Văn H và Lê Văn T mỗi bị cáo 10 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là có căn cứ phù hợp quy định của pháp luật, tương xứng với hành vi do các bị cáo thực hiện. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không đưa ra được căn cứ gì mới phục vụ cho yêu cầu kháng cáo nên không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4] Xét về kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Đỗ Quốc V1; Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Đỗ Quốc V1 là người tham gia thực hiện tội phạm sau cùng, bị cáo không được bàn bạc ngay từ đầu mà khi H, Tiến và H3 đang trên đường đi thì gặp V1 điều khiển xe mô tô ngược chiều nên Tiến vẫy tay rủ thì V1 quay xe đi cùng. Quá trình thực hiện tội phạm thì các đồng phạm khác như H, H3, Tiến dùng gạch, đá vỡ ở ven đường ném liên tiếp gây hư hỏng về tài sản cho bị hại như: Biển quảng cáo, cửa kính, mắt camera....thì bị cáo Đỗ Quốc V1 chỉ thực hiện hành vi là nhặt tuýt sắt đập vào cửa cuốn rồi sau đó ném bỏ luôn tuýt sắt. Số tài sản bị hư hỏng theo kết luận định giá cơ bản đều do hành vi của các đồng phạm khác trực tiếp gây ra; do bị cáo Đỗ Quốc V1 là đồng phạm nên phải chịu trách nhiệm chung với tổng số thiệt hại, tuy nhiên thực tế đa số tài sản bị hư hỏng đều không phải do hành vi của bị cáo Đỗ Quốc V1 trực tiếp gây ra. Xét về nhân thân của bị cáo Đỗ Quốc V1 thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu bị xử lý trước pháp luật và phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình giải quyết vụ án luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; giá trị tài sản hư hỏng không lớn, đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho bị hại và được bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo không được bàn bạc và tham gia thực hiện tội phạm từ đầu mà trên đường gặp các đồng phạm khác thì tiếp nhận ý chí rồi cùng thực hiện tội phạm với vai trò là đồng phạm. Bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên việc cho bị cáo hưởng án treo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục

của chính quyền nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và không ảnh hưởng tới việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung. Do vậy yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Đỗ Quốc V1 là có căn cứ, được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Đỗ Văn H, Lê Văn T không được chấp nhận nên phải chịu án phí; yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đỗ Quốc V1 được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Văn H, Lê Văn T và chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Quốc V1; giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Đỗ Văn H, Lê Văn T và sửa bản án sơ thẩm đối với bị cáo Đỗ Quốc V1.

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn H, Lê Văn T và bị cáo Đỗ Quốc V1 phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 10 (mười) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lê Văn T 10 (mười) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đỗ Quốc V1 07 (bảy) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Quốc V1 cho Ủy ban nhân dân xã Y1, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo Đỗ Văn H và Lê Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Đỗ Quốc V1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh phúc;
- TAND huyện Y;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THA dân sự huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Phòng HC-TP; Toà hình sự; Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Duy Sơn